

Đạ Tểh, ngày 19 tháng 11 năm 2024

Số: 29/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2024/TLST – DS ngày 02 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: Ông **Lê Quang B**, sinh năm: 1952

Bà **Đoàn Thị T**, sinh năm: 1957

Địa chỉ: **Tổ dân phố E, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.**

- Bị đơn: Ông **Trần Văn B1**, sinh năm: 1966

Bà **Lê Thị T1**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: **Tổ dân phố F, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng ông **Trần Văn B1** bà **Lê Thị T1** có trách nhiệm liên đới trả cho vợ chồng ông **Lê Quang B** bà **Đoàn Thị T** tổng cộng số tiền là 3.432.000.000đ (*Ba tỷ bốn trăm ba mươi hai triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí: Số tiền án phí dân sự có giá ngạch của vụ án là: 50.320.000đ (*Năm mươi triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*). Vợ chồng ông **Lê Quang B** bà **Đoàn Thị T** phải nộp số tiền án phí của vụ án là 25.160.000đ (*Hai mươi lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*) tuy nhiên do vợ chồng ông **Lê Quang B** bà **Đoàn Thị T** là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng

án phí, án phí nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm theo quy tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 định về miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án. Vợ chồng ông **Trần Văn B1** bà **Lê Thị T1** phải nộp số tiền án phí của vụ án là 25.160.000đ (*Hai mươi lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Tẻh;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đạ Tẻh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tiến Dũng